

Số: /QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**

*Căn cứ Điều 56, 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

*Căn cứ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực mỹ phẩm số 91/QLD-BBVPHC lập ngày 27/10/2025 tại Phòng họp Cục Quản lý Dược, số 138A Giảng Võ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 647/QĐ-QLD ngày 05/11/2025 của Cục trưởng Cục Quản lý Dược.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với: Công ty TNHH đầu tư và phát triển HSD

- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Duyên Linh, xã Xã Tiên Tiến, tỉnh Hưng Yên.

- Mã số doanh nghiệp: 0901064471.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần: số 0901064471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp (Đăng ký lần đầu ngày 17/10/2019, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 10/02/2023).

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Văn Sơn; Giới tính: Nam; Chức vụ: Giám đốc Công ty, CCCD số 033091002042 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/01/2025.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Kinh doanh mỹ phẩm không có hoặc không xuất trình Hồ sơ thông tin sản phẩm (PIF) trong thời hạn theo quy định theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

3. Hành vi vi phạm: Quy định tại điểm b khoản 3 Điều 71 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 21 Điều 2 Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Có 15 sản phẩm mỹ phẩm vi phạm cùng hành vi cùng thời điểm kiểm tra.

5. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền với mức phạt là 75.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi lăm triệu đồng*). Cụ thể như sau:

- Hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 3 Điều 71 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ: Mức phạt tiền đối với cá nhân từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Có 01 tình tiết tăng nặng do có 15 sản phẩm mỹ phẩm vi phạm cùng hành vi cùng thời điểm kiểm tra, áp dụng mức phạt tiền đối với cá nhân là 37.500.000 đồng.

- Áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 4 của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP, áp dụng tình tiết tăng nặng do có 15 sản phẩm mỹ phẩm vi phạm cùng một lần kiểm tra quy định tại điểm c khoản 21 Điều 2 Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ, mức phạt tiền đối với tổ chức là 75.000.000 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc thu hồi và tiêu hủy toàn bộ 15 sản phẩm mỹ phẩm do cơ sở đứng tên công bố (Danh mục 15 sản phẩm kèm theo Quyết định này).

Công ty TNHH đầu tư và phát triển HSD phối hợp với các đơn vị liên quan, thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, báo cáo kết quả thực hiện về Cục Quản lý Dược trong vòng 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Đào Văn Sơn là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty TNHH đầu tư và phát triển HSD có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH đầu tư và phát triển HSD không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty TNHH đầu tư và phát triển HSD có tên tại Điều 1 phải nộp tiền xử phạt tại Kho bạc Nhà nước khu vực I hoặc nộp tiền vào tài khoản thu ngân sách của Kho bạc Nhà nước khu vực I tại các Ngân hàng thương mại cổ phần như sau: Số tài khoản 7111 - Thu NSNN, mã chương: 023 - Bộ Y tế, cơ quan quản lý thu: 1057209 - Cục Quản lý Dược, tiểu mục: 4299 - Phạt vi phạm khác, Kho bạc Nhà nước hạch toán khoản thu: Kho bạc Nhà nước khu vực I - Ngân hàng Kho bạc Nhà nước Khu vực I ủy nhiệm thu: Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Đồng Đa và Sở Giao dịch Vietcombank trong vòng 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định xử phạt.

b) Công ty TNHH đầu tư và phát triển HSD có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước hoặc Ngân hàng để thu tiền phạt.

3. Giao Phòng Quản lý mỹ phẩm, Cục Quản lý Dược để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên (để biết);
- Trang TTĐT Cục QLD;
- Lưu: VT, MP.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Tạ Mạnh Hùng**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC 15 SẢN PHẨM MỸ PHẨM DO CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ**  
**PHÁT TRIỂN HSD ĐÚNG TÊN CÔNG BỐ**  
(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-XPHC ngày    tháng    năm 2025 của Cục Quản lý Dược)

| STT | Tên sản phẩm mỹ phẩm                                                                      | Số tiếp nhận Phiếu công bố | Ngày cấp   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------|
| 1.  | REIHAKU HATOMUGI FACIAL CLEANSING FOAM                                                    | 157169/21/CBMP-QLD         | 06/09/2021 |
| 2.  | ARAU BABY FOAM BODY SOAP                                                                  | 171604/22/CBMP-QLD         | 03/06/2022 |
| 3.  | KUMANO HORSE OIL WITH TSUBAKI OIL CONDITIONER                                             | 189420/22/CBMP-QLD         | 25/11/2022 |
| 4.  | KUMANO HORSE OIL NON SILICON SHAMPOO                                                      | 189421/22/CBMP-QLD         | 25/11/2022 |
| 5.  | MACHÉRIE FRAGRANCE BODY SOAP                                                              | 193478/23/CBMP-QLD         | 30/01/2023 |
| 6.  | BANDAI RINSE-IN PUMP SHAMPOO SUMIKKO GURASHI                                              | 193483/23/CBMP-QLD         | 30/01/2023 |
| 7.  | HADABISEI KRAICE BRIGHTENING FACIAL SERUM                                                 | 196067/23/CBMP-QLD         | 01/03/2023 |
| 8.  | SALON LINK EXTRA CONDITIONER                                                              | 196070/23/CBMP-QLD         | 01/03/2023 |
| 9.  | TSUBAKI PREMIUM MOIST & REPAIR                                                            | 196072/23/CBMP-QLD         | 01/03/2023 |
| 10. | SALON LINK EXTRA SHAMPOO                                                                  | 197911/23/CBMP-QLD         | 21/03/2023 |
| 11. | LION CHILD TOOTHPASTE                                                                     | 203627/23/CBMP-QLD         | 07/06/2023 |
| 12. | LION CHILD TOOTHPASTE                                                                     | 203628/23/CBMP-QLD         | 07/06/2023 |
| 13. | ICHIKAMI DENSE W MOISTURIZING SHAMPOO & CONDITIONER PAIR SET                              | 230820/24/CBMP-QLD         | 26/03/2024 |
| 14. | TSUBAKI PREMIUM EX INTENSIVE REPAIR NICOLAI BERGMANN SHAMPOO & CONDITIONER TREATMENT PAIR | 230837/24/CBMP-QLD         | 26/03/2024 |
| 15. | SALON LINK NON SILICONE SHAMPOO                                                           | 231403/24/CBMP-QLD         | 02/04/2024 |